

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 59/2018/HSPT

Ngày 04 -10-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Ông Trần Xuân Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2018/HSPT ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Đức Qu và bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HSST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện K X, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Vũ Đức Qu** (tên gọi khác Vũ Văn Th) sinh ngày 02/10/1981.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Tr H, xã H B, huyện K X, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V , sinh năm 1951 và bà Lại Thị T , sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 18/4/2018. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa

2. Bị cáo **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 18/02/1989

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Tr H, xã H B, huyện K X, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mạnh H , sinh năm 1963 và bà Vũ Thị H , sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Ngày 07/3/2017 Công an huyện K X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 07/3/2018. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 10 bị cáo là Nguyễn Mạnh H , Vũ Văn T , Vũ Văn D , Vũ Hoàng V , Lương Văn T, Vũ Văn Tr, Vũ Xuân V, Đào Xuân Đ, Vũ Trọng Đ, Vũ Mạnh Th không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 28/02/2018 tại nhà thờ họ Vũ thuộc thôn Tr H, xã H B, huyện K X, tỉnh Thái Bình tổ chức ăn, uống cúng giỗ tổ, đến khoảng 20 giờ sau khi ăn, uống xong ông Vũ Văn H là người quản lý nhà thờ về nhà mình ở gần đó nghỉ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Vũ Đức Qu có mặt ở đó, thấy mọi người cãi nhau về việc cầm cái để đánh bạc thì Qu nói “để tôi cầm cái cho”. Sau đó Qu bỏ ra 500.000 đồng đặt xuống chiếu rồi cầm cái cho các đối tượng Vũ Hoàng V, Vũ Trọng Đ, Vũ Xuân V, Vũ Văn D, Vũ Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh H, Đào Xuân Đ, Vũ Văn Tr và Vũ Mạnh Th tham gia đặt cửa. Những người chơi quy định có hai cửa là cửa chẵn và cửa lẻ, cửa chẵn có hai hoặc bốn Qu vị cùng màu, cửa lẻ có một hoặc ba Qu vị cùng màu, số tiền đặt cửa thấp nhất là 30.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Sau đó Qu bỏ 04 Qu vị vào trong đĩa, úp bát lên và xóc. Qu đặt đĩa xuống dưới chiếu cho mọi người đặt theo cửa chẵn và cửa lẻ; khi mở bát thì người đặt đúng cửa sẽ được Qu trả thêm số tiền bằng với số tiền đặt cửa, nếu thua thì Qu thu số tiền mà người chơi đã đặt cửa. Các đối tượng chơi đến 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị công an huyện K X phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 Qu vị cất từ vỏ bao thuốc là Kent và số tiền 8.650.000 đồng. Quản lý trên người Nguyễn Mạnh H số tiền 2.000.000 đồng, Vũ Hoàng V số tiền 1.900.000 đồng, Vũ Văn T số tiền 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn H số tiền 900.000 đồng, Vũ Văn D số tiền 500.000 đồng, Vũ Văn Tr số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền quản lý trên người các bị cáo là 6.600.000 đồng. Bị cáo Vũ Văn Tuấn khai số tiền 1.200.000 đồng là tiền dùng để góp xây dựng nhà thờ, bị cáo Vũ Hoàng Vũ khai trong số tiền 1.900.000 đồng bị quản trên người thì 200.000 đồng dùng để đánh bạc, 1.700.000 đồng dùng để đóng tiền họ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 12.350.000 đồng, trong đó thu trên chiếu bạc là 8.650.000 đồng và thu trên người các đối tượng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.700.000 đồng

Khi lực lượng Công an bắt quả tang, Vũ Đức Qu bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã. Đến ngày 16/4/2018, Qu đến Công an huyện K X đầu

thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HSST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện K X, tỉnh Thái Bình quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Đức Qu, Nguyễn Đức H, Vũ Văn T, Vũ Văn D, Nguyễn Mạnh H, Lương Văn T, Vũ Trọng Đ, Vũ Hoàng V, Vũ Xuân V, Vũ V Trìu, Đào Xuân Đ, Vũ Mạnh Th phạm tội “đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Đức Qu 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 18/4/2018. Phạt tiền 10.000.000đ

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 07/3/2018. Phạt tiền 10.000.000đ

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/7/2018 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án nhân dân huyện K X xử phạt bị cáo là quá nặng, bị cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt bổ sung đối.

Ngày 06/7/2018, bị cáo Vũ Đức Qu kháng cáo các vấn đề sau: Kháng cáo về phần lý lịch ghi nhân thân bị cáo trong bản án; Kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo và xin miễn áp dụng hình phạt bổ sung. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo Vũ Đức Qu, Nguyễn Văn H đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 sửa bản án sơ thẩm về phần lý lịch nhân thân của bị cáo Vũ Đức Qu, xác định bị cáo Qu chưa có tiền sự, giữ nguyên hình phạt bổ sung và giảm hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Đức Qu, Nguyễn Văn H: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 22 giờ 50 phút ngày 28/02/2018 tại nhà thờ tổ họ Vũ thuộc thôn Tr H, xã H B, huyện K X, tỉnh Thái Bình các bị cáo Vũ Đức Qu, Vũ Hoàng V, Vũ Trọng Đ, Vũ Xuân V, Vũ Văn D, Vũ Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh H, Đào Xuân Đ, Lương Văn T, Vũ Văn Tr và Vũ Mạnh Th đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc là 12.350.000 đồng, trong đó bị cáo Qu cầm cái và sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, bị cáo H sử dụng số tiền 1.400.000đ để tham gia đánh bạc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Qu và bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

[3.1] Bị cáo Vũ Đức Qu kháng cáo về phần nhân thân bị cáo trong bản án sơ thẩm với lý do bị cáo không được biết quyết định đưa bị cáo vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc 05 – 06 tỉnh Thái Bình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K X, tỉnh Thái Bình và thời gian này bị cáo Qu đang thực hiện cai nghiện bắt buộc tại trung tâm GDLĐXH số VI tại xã T M, huyện S S, thành phố Hà Nội với thời hạn 24 tháng theo Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2199/QĐ-CTUBND ngày 09/5/2012 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H M, thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Quyết định 2199). Tại cấp phúc thẩm bị cáo Qu cung cấp tài liệu, chứng cứ gồm: Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2199/QĐ-CTUBND; Quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy số 1060/QĐ-CTUBND của Ủy ban nhân dân quận H M, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Quản lý sau cai nghiện ma túy số 2, thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội và Đơn khiếu nại về lý lịch tư pháp gửi Công an huyện K X. Xét thấy ngày 25/4/2012, Qu bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K X ra Quyết định đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc 05-06 tỉnh Thái Bình, các tài liệu có trong hồ sơ không thể hiện việc đã thông báo quyết định trên cho bị cáo Qu hay chưa và Công an huyện K X đã ra quyết định truy tìm nhưng thực tế trong thời gian này Qu đang chấp hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2199/QĐ-CTUBND, sau khi chấp hành xong Quyết định 2199, bị cáo Qu lại tiếp tục bị quản lý 02 năm sau cai nghiện đến ngày 27/4/2016 thì chấp hành xong, ngày 04/5/2016 bị cáo đến Công an xã H B, huyện K X, tỉnh

Thái Bình trình diện và sinh sống tại địa phương từ đó đến nay. Lẽ ra, khi bị cáo đến trình diện, công an xã H B, công an huyện K X phải thông báo cho bị cáo biết việc bị cáo có Quyết định về việc đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc 05 – 06 tỉnh Thái Bình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K X và đưa bị cáo đi chấp hành. Do đó không có căn cứ cho rằng bị cáo đã nhận được Quyết định của UBND huyện K X và bỏ trốn không thi hành. Để đảm bảo theo hướng có lợi cho bị cáo cần xác định đã hết thời hiệu thi hành Quyết định trên và xác định bị cáo không có tiền sự này. Do đó cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị cáo, sửa một phần án sơ thẩm về nhân thân của bị cáo là phù hợp.

[3.2] Về kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Vũ Đức Qu và bị cáo Nguyễn Văn H thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương mà còn là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như: mất hết tài sản, tan vỡ hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo Qu là người cầm cái cầm cái và tham gia đánh bạc với số tiền 500.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò của Qu đầu vụ là hoàn toàn phù hợp, sau khi phạm tội bỏ trốn. Bị cáo H mặc dù giữ vai trò thứ ba trong vụ án, số tiền tham gia đánh bạc nhiều thứ hai sau bị cáo Hùng nhưng bị cáo H có tiền sự chưa chấp hành xong. Án sơ thẩm đánh giá tính chất vụ án, vai trò, nhân thân của từng bị cáo, xét xử bị cáo Qu 09 tháng tù, bị cáo H 08 tháng tù là phù hợp. Về biện pháp chấp hành hình phạt đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì các bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo. Do đó không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3.3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm mức hình phạt bổ sung của hai bị cáo thấy: các bị cáo tham gia sát phạt nhau bằng tiền và ở vai trò thứ nhất và thứ 3 trong vụ án nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là cần thiết, tuy nhiên các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định được chính quyền địa phương xác nhận vì vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo giảm một phần mức hình phạt bổ sung là phù hợp.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Đức Qu và bị cáo Nguyễn Văn H: Giữ nguyên án sơ thẩm về phần hình phạt chính, sửa về phần áp dụng hình phạt bổ sung và nhân thân bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Đức Qu 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 18/4/2018 về tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Phạt tiền bị cáo Vũ Đức Qu 6.000.000đ

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2018 đến ngày 07/3/2018 về tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H 3.000.000đ

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo Vũ Đức Qu, Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h.K X;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Lương Hải Yến

